TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 14-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Dương.

2. Ông Lê Minh Thông.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Diễm My - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Văn T, sinh ngày 05/6/1990 tại huyện Hi, tỉnh Q;

Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ca-dong; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: mù chữ; Cha: ông Hồ Văn X, sinh năm 1977 và mẹ: bà Hồ Thị T (đã chết);Vợ: Hồ Thị Th, sinh năm 2000; có 02 con, sinh năm 2017 và năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Hồ Văn L, sinh ngày 24/8/2004 tại huyện H, tỉnh Q;

Nơi cư trú: thôn T, xã , huyện H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ca-dong; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Hồ Văn D, sinh năm 1977 và mẹ: Hồ Thị P sinh năm 1979;Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị H; sinh ngày 03/10/1964; Tên gọi khác: X

Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn B (đã chết) và Mẹ: Phạm Thị Tr (đã chết); Chồng: Đào Văn M (đã chết); Bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Tuấn*: Bà Lê Thị Sao M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Lý*: Bà Ngô Thị D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ Văn L*:

+ Ông Hồ Văn D, sinh năm 1982; Vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị P, sinh năm 1979; Có mặt.

(Là cha, mẹ ruột của bị cáo Hồ Văn L)

Cùng trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q.

- *Người phiên dịch:* Ông Lê Minh X – Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Sông T, huyện H, tỉnh Q. Có mặt.

- *Bị hại:*

Công ty TNHH Một thành viên cao su Q; Địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã B, huyện T, tỉnh Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Bảo Tr; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uy quyền: Ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Giám đốc nông trường cao su H; Có mặt.

(Văn bản ủy quyền số: 09/GUQ-CTCS ngày 30/6/2022)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đào Quang D, sinh năm: 1993; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc Â, sinh năm 1965; Vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q; Vắng mặt.

+ Ông Trần Đ, sinh năm 1965; Trú tại: thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Q; Có mặt.

+ Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1984; Trú tại: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q; Có mặt.

+ Ông Phạm Minh T, sinh năm 1988; Trú tại: thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Q; Có mặt.

+ Ông Hồ Văn D, Sinh ngày 01/01/1977; Trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Dương Văn P, sinh năm: 1989; Trú tại: thôn , xã B, huyện H, tỉnh Q; Có mặt.

+ Ông Hồ Văn X, sinh năm 1991; Trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00’ ngày 07/11/2021, Hồ Văn T đến nhà Hồ Văn L chơi và rủ L đi trộm mủ cao su thì L đồng ý. Hồ Văn L mang theo một cái rựa và một đoạn dây cao su rồi điều khiển chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 92K1-000.74 của ông Hồ Văn D chở theo Hồ Văn ngồi sau đến kho chứa mủ số 8 của Nông trường cao su H. Tại đây, Hồ Văn T, Hồ Văn L dùng rựa để phá khóa kho mủ. Sau đó, L mang 20 cục mủ cao su dạng đông về giấu ở rừng keo gần nhà Hồ Văn L, còn T một mình tự đi bộ về nơi L giấu mủ. Tại rừng keo giấu mủ, L gọi cho bà Nguyễn Thị H nói lên nhà L lấy mủ thì bà H đồng ý. Lúc này, bà Nguyễn Thị H sang nhà gọi con rể là Nguyễn Ngọc Â để nhờ Â đi chở mủ giúp bà. Â điều khiển chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 92K8-4522, bà H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển kiểm soát 92K1-058.87 của Đào Quang D là con ruột bà H đến địa điểm trên. Tại đây, bà H biết đây là mủ cao su trộm cắp vì bà H biết L không có vườn cao su nhưng bà H vẫn mua. Bà Nguyễn Thị H trả cho T và L số tiền 2.560.000 đồng. Bị cáo T, L trả tiền mua xăng trước đó hết 30.000 đồng còn lại chia mỗi bị cáo ½ số tiền. Đến ngày 11/8/2021, bà H bán số mủ đã mua được từ L cùng với 18 kg mủ còn lại tại nhà, tổng cộng 226 kg mủ cao su đông bán cho bà Hoàng Thị L được số tiền là 3.616.000 đồng. Ngay trong ngày, bà L cùng anh T lái xe ô tô tải chở mủ cao su lên bán cho nhà máy V; tỉnh K nên không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66 ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hiệp Đức kết luận: Giá trị của 208 kg mủ cao su dạng đông hẳn vào thời điểm ngày 07/11/2021 là 3.328.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hồ Văn L 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số 92K1-058.87 cho ông Đào Quang D là chủ sở hữu;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số kiểm soát 92K8-4522 của bà Nguyễn Thị H là người quản lý hợp pháp;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa tổng chiều dài 70 cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 28 cm, phần cán làm bằng cây gỗ tròn dài 42 cm, phần cán và phần lưỡi được nối liền với nhau; 01 cái ổ khóa, hiệu LOCK, bằng kim loại, đã bị rỉ sắt, hư hỏng.

- Tịch thu thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu REDMI 9A, màu xanh, bên trong có chứa sim Viettel số 0387.857.173, điện thoại bị bể màn hình, gắn ốp lưng màu xanh của Hồ Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong có chứa sim Viettel số 0333.808.636, số Sêri 1: 350618540215188 của bà Nguyễn Thị H;

- Truy thu của bà Nguyễn Thị H số tiền 768.000 đồng thu lợi bất chính, của Hồ Văn T số tiền 1.250.000 đồng, của Hồ Văn L số tiền 1.250.000 đồng do trộm cắp mà có để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Model TA-1174, Code 23KIG74VN00, số IMEI1: 353589904627341, Số IMEI2: 3535899096273346, bên trong có chứa sim Viettel số 0395.891.114 cho Nguyễn Ngọc Â là chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Ông Nguyễn Văn H, Giám đốc Nông trường cao su H, là người đại diện theo ủy quyền yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại 208kg mũ cao su theo định giá của Hội đồng định giá với số tiền 3.328.000 đồng, đề nghị HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo T và L đều trình bày: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt và đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 3/6/2022 phiên tòa xét xử vào ngày 17/6/2022 nhưng do Hội thẩm nhân dân vắng mặt mà không có Hội thẩm dự khuyết nên hoãn phiên tòa theo Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ấn định lại ngày xét xử vào ngày 14/7/2022.

Tại phiên tòa, vắng mặt một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng. Tuy nhiên, không ai có yêu cầu triệu tập những người này phải có mặt tại phiên tòa hoặc đề nghị hoãn phiên tòa. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Nên căn cứ vào các Điều 292, 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nếu cần thiết thì công bố lời khai của họ nên có thể tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Việc thay đổi Hội thẩm nhân dân ông Lê Song là ông Lê Minh Thông theo Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân số 05/2022/CA-TA ngày 05/7/2022 của Chánh án TAND huyện Hiệp Đức. Việc thay đổi Kiểm sát viên ông Trần Đình Hải là bà Bùi Thị Hương Giang theo Quyết định số: 01/QĐ-VKS ngày 11/7/2022 của Viện trưởng VKSND huyện Hiệp Đức. Việc thay đổi người phiên dịch ông Hồ Văn Duyên - Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Sông Trà là ông Lê Minh X - Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã S theo Quyết định thay đổi người phiên dịch số 01/2022/CA-TA ngày 05/7/2022 của Chánh án TAND huyện Hiệp Đức.

Tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thống nhất không có ý kiến gì.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hiệp Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn L, Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h00' ngày 07/11/2021, lợi dụng kho mủ cao su số 8 của Nông trường cao su H không có người bảo vệ, Hồ Văn T và Hồ Văn L đã lén lút dùng rựa phá khóa cửa, đột nhập vào kho mủ lấy trộm 208 kg mủ cao su bán cho bà Nguyễn Thị H với số tiền 2.560.000 đồng để tiêu xài. Bà Nguyễn Thị H biết số mủ cao su trên do Hồ Văn T, Hồ Văn L trộm cắp mà có nhưng vì lợi nhuận nên vẫn mua đi bán lại với số tiền 3.328.000 đồng, thu lợi bất chính 768.000 đồng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận giá trị của 208 kg mủ cao su dạng đông hắn là 3.328.000 đồng.

Từ những căn cứ trên cho thấy, hành vi của các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn L đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 16/CT-VKSQS ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng.

[4] Về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản hợp pháp của mọi công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Biết là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn bất chấp mua đi bán lại nhằm thu lợi bất chính. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Văn L, Nguyễn Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Hồ Văn T rủ rê Hồ Văn L là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Riêng bị cáo T và L là dân tộc ít người, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế như lời bào chữa của những người bào chữa là có cơ sở. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt.

Các bị cáo tức thời cùng nhau rủ đi trộm mủ cao su, không có cấu kết chặt chẽ, các bị cáo đều là người thực hành nên đây là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo T là người trên 18 tuổi rủ bị cáo L là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo T phải chịu hình phạt cao hơn.

[5] Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, vật chứng vụ án:

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Văn T, có thể bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo Hồ Văn L là người chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng.

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H có thể bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 92K8-4522 của bà Nguyễn Thị H mua của ông Trần Đ dùng để chở mủ cao su trộm cắp là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu REDMI 9A, màu xanh, bên trong có chứa sim Viettel số 0387.857.173, điện thoại bị bể màn hình, gắn ốp lưng màu xanh của Hồ Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong có chứa sim Viettel số 0333.808.636, số Sêri 1: 350618540215188 của bà Nguyễn Thị H dùng để liên lạc tiêu thụ tài sản trộm cắp là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

- 01 cái rựa tổng chiều dài 70 cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 28 cm, phần cán làm bằng cây gỗ tròn dài 42 cm, phần cán và phần lưỡi được nối liền với nhau của bị cáo L dùng để đạp ổ khóa lấy trộm mũ cao su; 01 cái ổ khóa, hiệu LOCK, bằng kim loại của Công ty cao su Q, đã bị rỉ sắt, hư hỏng, Công ty không có yêu cầu gì nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Truy thu của bà Nguyễn Thị H số tiền 768.000 đồng thu lợi bất chính,

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Model TA-1174, Code 23KIG74VN00, số IMEI1: 353589904627341, Số IMEI2: 3535899096273346, bên trong có chứa sim Viettel số 0395.891.114 không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho Nguyễn Ngọc Â là chủ sở hữu.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số 92K1-058.87 bà H tự ý điều khiển đi mua mủ cao su trộm cắp nhưng ông Đào Quang D không biết nên tuyên trả lại cho ông Đào Quang D là chủ sở hữu;

- Riêng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số kiểm soát 92K1-000.74 của ông Hồ Văn D khi Lý lấy xe đi trộm cắp tài sản ông D không biết, hơn nữa hiện nay ông D không có mặt tại địa phương nên không thu giữ được chiếc xe nêu trên nên giao cho cơ quan cảnh sát điều Công an huyện Hiệp Đức tỉnh Quảng Nam tiếp tục điều tra xử lý.

[6] Đối với hành vi của những người có liên quan đến vụ án:

- Đối với bà Hoàng Thị L có hành vi mua lại 208 kg mủ cao su đông mà bị cáo Nguyễn Thị H đã tiêu thụ của các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn L nhưng bà L không biết là mủ cao su do trộm cắp có được nên không cơ cơ sở xử lý.

- Đối với Nguyễn Ngọc Â đi chở mủ cao su giúp bị cáo Nguyễn Thị H nhưng không biết đi mua mủ trộm cắp nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về phần dân sự:

Đối với số tiền các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn L bán 208 kg mủ cao su trộm cắp cho bà Nguyễn Thị Hải với số tiền 2.560.000 đồng. Các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn L chia đều cho nhau tiêu xài hết nên không thu hồi được. Nên các bị cáo phải có trách nhiệm dân sự như nhau bồi thường cho Công ty cao su tỉnh Q theo quy định của pháp luật.

Riêng Hồ Văn L thực hiện hành vi phạm tội (17 tuổi, 2 tháng 10 ngày) là người chưa đủ 18 tuổi. Căn cứ Điều 74 Luật Hôn nhân gia đình quy định bồi thường thiệt hại do con gây ra và Điều 586 Bộ luật Dân sự quy định năng lực trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân. Nếu khi bị cáo Hồ Văn L không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường thì ông Hồ Văn D bà Hồ Thị P là cha, mẹ ruột phải có nghĩa vụ bồi thường.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Đối với bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn L căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội miễn tòan bộ án phí cho bị cáo T và L.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38 điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2022).

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H tỉnh Q giám sát quản lý giáo dục trong thời gian thủ thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38 điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều, Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Văn Lý 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Hồ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H tỉnh Q giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai), tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Q giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp, vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 92K8-4522 của bà Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu REDMI 9A, màu xanh, bên trong có chứa sim Viettel số 0387.857.173, điện thoại bị bể màn hình, gắn ốp lưng màu xanh của Hồ Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong có chứa sim Viettel số 0333.808.636, số Sêri 1: 350618540215188 của bà Nguyễn Thị Hải;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa tổng chiều dài 70 cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 28 cm, phần cán làm bằng cây gỗ tròn dài 42 cm, phần cán và phần lưỡi được nối liền với nhau; 01 cái ổ khóa, hiệu LOCK, bằng kim loại, đã bị rỉ sắt, hư hỏng;

- Truy thu của bà Nguyễn Thị H số tiền 768.000đ đồng(Bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Â 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Model TA-1174, Code 23KIG74VN00, số IMEI1: 353589904627341, Số IMEI2: 3535899096273346, bên trong có chứa sim Viettel số 0395.891.114.

- Trả lại cho ông Đào Quang D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số 92K1-058.87;

(Các vật chứng nêu trên được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Đức ngày 17/3/2022 và biên bản ngày 26/5/2022)

4. Về phần dân sự: Căn cứ vào các điều 584; 585, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn L bồi thường cho Công ty cao su tỉnh Q số tiền 3.328.000 đồng [Bị cáo Hồ Văn T bồi thường số tiền 1.664.000đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng); bị cáo Hồ Văn L bồi thường số tiền 1.664.000đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng)]. Riêng bị cáo Hồ Văn L căn cứ Điều 74 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 586 Bộ luật Dân sự nếu bị cáo Hồ Văn L không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường thì ông Hồ Văn D và bà Hồ Thị P là cha mẹ ruột của bị cáo Hồ Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí

hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn L.

6. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/7/2022). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều Công an huyện Hiệp Đức tỉnh Quản Nam tiếp tục điều tra xử lý chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số kiểm soát 92K1-000.74 của ông Hồ Văn D ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện Hiệp Đức;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Đức;
- Văn phòng Công an huyện Hiệp Đức;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thọ